

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ





TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI:

Lý luận chung về giai cấp công nhân - Liên hệ với giai cấp công nhân hiện đại ở các nước tư bản phát triển và giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.

Giảng viên hướng dẫn: TS. Vũ Thị Thu Hiền

Sinh viên thực hiện : Dương Thị Thùy Linh

Lóp : K23NHA

Mã sinh viên : 23A4010332

Hà nội, ngày 5 tháng 6 năm 2021



MỤC LỤC

MỞ ĐẦU
1. Tính cấp thiết của đề tài
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.
3. Đối tượng và phạm vu nghiên cứu
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài
NỘI DUNG
Phần 1. Phần lý luận
1.1 Khái niệm giai cấp công nhân
1.2 Hai thuộc tính của giai cấp công nhân
1.3 Đặc điểm giai cấp công nhân5
1.4 Sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân
1.4.1 Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
1.4.2 Điều kiện quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
Phần 2. Liên hệ thực tế và liên hệ bản thân 2.1 Giai cấp công nhân hiện đại ở các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ
nghĩa2.1.1 Về số lượng
2.1.2 Về cơ cấu
2.1.3 Về trình độ chuyên môn
2.1.4 Về thực hiện sứ mệnh lịch sử
2.2 Liên hệ với giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay10
2.2.1 Sau 20 năm đổi mới, giai cấp công nhân Việt Nam có những chuyển biến tích cực
2.2.2 Những han chế, vếu kém

2.2.4 Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Na: 2.2.5 Vai trò của giai cấp công nhân hiện nay	m12
2.3 Liên hệ với vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam	trong thời kỳ hội nhập
2.3 Liên hệ với vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam và toàn cầu hóa và đặc biệt trong giai đoạn chống th nay	

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài:

Giai cấp công nhân là một bộ phận đặc biệt trong lịch sử con người nói chung, trong xã hội tư bản nói riêng. Việc nghiên cứu về giai cấp công nhân cũng là một bộ phận quan trọng trong chủ nghĩa duy vật lịch sử, học thuyết giá trị thặng dư và trong chủ nghĩa xã hội khoa học. Từ đây đặt ra nhu cầu nghiên cứu giai cấp công nhân từ góc nhìn triết học (vì các nhà kinh điển cũng tiếp cận từ góc nhìn triết học) nhằm hệ thống hóa những dấu hiệu ấy trong sự vận động, phát triển của chúng. Ở nước ta, tuy nghiên cứu lý luận về giai cấp công nhân đã đạt được nhiều kết quả, song vẫn còn không ít những hạn chế. Chẳng hạn như các thuộc tính của giai cấp công nhân chưa được sắp xếp thành hệ thống; vị trí, vai trò của các thuộc tính chưa được xác định rõ ràng; liên hệ giữa khái niệm giai cấp công nhân với các khái niệm khác của chủ nghĩa xã hội khoa học còn mờ nhạt; sự sinh thành, biến đổi, mất đi những nội dung của khái niệm giai cấp công nhân theo dòng chảy của lịch sử chưa được làm sáng tỏ,...

Trong những thập niên gần đây, dưới tác động của những thành tựu khoa học - công nghệ, quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và nền kinh tế tri thức, giai cấp công nhân có nhiều biến đổi. Giai cấp công nhân đang tự đòi hỏi nhận thức rõ hơn về chính mình để hoạt động của nó đạt được hiệu quả hơn. Ở Việt Nam, nơi giai cấp công nhân đang giữ vai trò lãnh đạo xây dựng đất nước thông qua chính đảng của mình là Đảng Cộng sản Việt Nam, thì nhu cầu đó lại càng trở nên cần thiết hơn bao giờ hết. Việc làm rõ lý luận chung về giai cấp công nhân cũng góp phần trang bị thêm cơ sở lý luận cho nghiên cứu lý luận về giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay. Xuất phát từ những lý do trên, em xin lựa chọn vẫn đề: "Lý luận chung về giai cấp công nhân - Liên hệ với giai cấp công nhân hiện đại ở các nước tư bản phát triển và giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại ở các nước tư bản phát triển và giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại ở các nước tư bản phát triển và giai

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích: Phân tích làm rõ khái niệm, thuộc tính, vai trò logic vận động và phát triển, đặc điểm, sứ mệnh của giai cấp công nhân nhìn từ quan điểm triết học biện chứng duy vật.

Nhiệm vụ:

Định nghĩa và 2 thuộc tính của giai cấp công nhân.

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

Phân tích căn cứ khách quan và nhân tố chủ quan trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

Liên hệ với giai cấp công nhân hiện đại ngày nay ở các nước tư bản chủ nghĩa và các nước xã hội chủ nghĩa.

Liên hệ với giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Liên hệ với vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa và đặc biệt trong giai đoạn chống tham nhũng hiện nay.

Quan điểm của cá nhân về vấn đề này.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: giai cấp công nhân nói chung, giai cấp công nhân Việt Nam.

Phạm vi nghiên cứu: lý luận chung về giai cấp công nhân chủ yếu được nghiên cứu trong tư tưởng XHCN trước Mác, trong các tác phẩm kinh điển của C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I. Lênin, trong lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế từ sau khi V.I.Lênin mất đến nay.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề giai cấp công nhân.

Phương pháp nghiên cứu: đề tài sử dụng phương pháp luận biện chứng duy vật với các phương pháp như: thống nhất lôgic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa.

5. Ý nghĩa lí luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lí luận: tiểu luận góp phần hệ thống hóa và làm rõ hơn lý luận chung về giai cấp công nhân và giai cấp công nhân Việt Nam, tình hình phát triển của giai cấp công nhân.

Ý nghĩa thực tiễn: giúp sinh viên thực hiện hiểu và nhận thức rõ hơn về giai cấp công nhân nói chung và giai cấp Việt Nma nói riêng cùng tình hình phát triển của giai cấp công nhân hiện nay.

NỘI DUNG:

Phần 1. Phần lí luận

1.1 Khái niệm giai cấp công nhân

Giai cấp công nhân ra đời và phát triển gắn với nền đại công nghiệp. "Các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn bản thân giai cấp vô sản là sản phẩm của đại công nghiệp". Vì vậy, có thể định nghĩa: giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với quá trình phát triển của nền công nghiệp hiện đại; họ đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến; là lực lượng chủ yếu của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội; ở các nước tư bản chủ nghĩa, họ là những người không có hoặc cơ bản không có tư liệu sản xuất, phải làm thuê cho giai cấp tư sản và bị bóc lột giá trị thặng dư; ở các nước xã hội chủ nghĩ, cùng với nhân dân lao động, họ làm chủ các tư liệu sản xuất chủ yếu và cùng hợp tác lao động vì lợi ích chung của toàn xã hội trong đó có lợi ích chính đáng của mình.

1.2 Hai thuộc tính của giai cấp công nhân

Thứ nhất, về phương thức lao động: giai cấp công nhân là những người lao động tực tiếp hay gián tiếp vận hành công cụ sản xuất có tính công nghiệp ngày càng hiện đại và xã hội hóa cao. Giai cấp công nhân là sản phẩm của nền đại công nghiệp nên nó là hiện thân của lực lượng sản xuất tiên tiến, hiện đại, đại biểu chi phương thức sản xuất tiên tiến , và do đó, có những phẩm chất riêng mà không giai tầng nào có được. Đó là tính tiên tiến, hiện đại; ý thức tổ chức kỉ luật cao; tác phong công nghiệp; tinh thần khoa học và thái độ cách mạng triệt để; tinh thần quốc tế cao cả và trong sáng.

Thứ hai, về vị trí trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa: giai cấp công nhân là những người lao động không sở hữu tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội, họ phải bán sức lao động cho giai cấp tư sản và bị bóc lột giá trị thặng dư. Đây là đặc trưng cơ bản của giai cấp công nhân dưới chế đô tư bản chủ nghĩa, vì vây

Mác gọi giai cấp công nhân là giai cấp vô sản, cũng chính từ đặc trưng này khiến giai cấp công nhân trở thành giai cấp đối kháng giai cấp tư sản.

1.3 Đặc điểm giai cấp công nhân

Có thể khái quát những đặc điểm chủ yếu của giai cấp công nhân bao gồm:

Thứ nhất, đặc điểm nổi bật của giai cấp công nhân là lao động bằng

phương thức côngnnghiệp với đặc trưng công cụ lao động là máy móc, tạo ra năng suất lao động cao, quá trình lao động mang tính chất xã hội

hóa.

Thứ hai, giai cấp công nhân là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp, là chủ thể của quá trình sản xuất vật chất hiện đại. Do đó, giai cấp công nhân là đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, cho phương thức sản xuất tiên tiến, quyết định sự tồn tại và phát triển của xã hội hiện đại.

Thứ ba, nền sản xuất đại công nghiệp và phương thức sản xuất tiên tiến đã rèn luyệncho giai cấp công nhân những phẩm chất đặc biệt về tính tổ chức, kỷ luật lao động, tinh thần hợp tác và tâm lý lao động công nghiệp. Đó là một giai cấp cách mạng và có tinh thần cách mạng triệt để.

Những đặc điểm ấy chính là những phẩm chất cần thiết để giai cấp công nhân có vai trò lãnh đạo cách mạng.

1.4 Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

1.4.1 Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân chính là những nhiệm vụ mà giai cấp công nhân cần phải thực hiện với tư cách là giai cấp tiên phong, là lực lượng đi đầu trong công cuộc cách mạng xác lập hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa.

a. Nội dung kinh tế

Giai cấp công nhân phải đóng vai trò nòng cốt trong quá trình giải phóng và thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, tạo cơ sở cho quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa ra đời.

b. Nội dung chính trị - xã hội

Giai cấp công nhân cùng với nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản tiến hành cách mạng chính trị để lật đổ quyền thống trị của giai cấp tư sản, xóa bỏ chế độ áp bức bóc lột, giành quyền lực về tay giai cấp công nhân; thiết lập nhà nước xã hội chủ nghĩa.

c. Nội dung văn hóa – tư tưởng

Giai cấp công nhân thực hiện cuộc cách mạng về văn hóa, tư tưởng, phủ định có kế thừa các giá trị cũ và từng bước xây dựng hệ giá trị mới thể hiện bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa.

1.4.2 Điều kiện quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

a. Điều kiện khách quan

Thứ nhất, do địa vị kinh tế của giai cấp công nhân quy định

Giai cấp công nhân là bộ phận quan trọng nhất, cách mạng nhất cấu thành lực lượng sản xuất của chủ nghĩa tư bản, đại diện cho lực lượng sản xuất hiện đại, có trình độ xã hội hóa cao, tiêu biểu cho xu hướng phát triển của xã hội loài người, vì vậy họ là lực lượng quyết định phá vỡ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là nưhnxg người không có hoặc về cơ bản không có tư liệu sản xuất, bị lệ thuộc trong quá trình sản xuất và phân phối kết quả lao động của chính họ, vì vậy lợi ích đối kháng trực tiếp với giai cấp tư sản.

Trong xã hội tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là lực lượng đông đảo trong xã hội, có lợi ích cơ bản phù hợp với lợi ích của những người lao động khác, nên giai cấp công nhân có khả năng tập hợp những người lao động bị áp bức để xóa bỏ chế độ người bóc lột người.

Thứ hai, do địa vị chính trị-xã hội của giai cấp công nhân quy định: gắn liền với nền đạo công nghiệp, nên đây là giai cấp tiên phong cách mạng, có tinh thần cách mạng triệt để nhất, có tính tổ chức và kỉ luật cao, có bản chất quốc tế.

b. Điều khiện chủ quan

Thứ nhất, là sự phát triển của bản thân giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng: có số lượng ngày càng đông trên quy mô lớn, gắn liền với sự phát triển về chất lượng thể hiện ở trình độ trưởng thành về ý thức chính trị, tự nhận thức được vai trò và trọng trách của giai cấp mình đối với lịch sử.

Thứ hai, Đảng Cộng sản là nhân tố chủ quan quan trọng nhất để giai cấp công nhân thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của mình. Ra đời trên cơ sở kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân, Đảng Cộng sản là đội tiên phong của giai cấp công nhân, còn giai cấp công nhân là cơ cở xã hội-giai cấp của Đảng và Đảng đảm nhận vai trò lãnh đạo cuộc cách mạng của giai cấp công nhân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản giai cấp công nhân mới chuyển từ đấu tranh tự phát sáng đấu tranh tự giác.

Thứ ba, sự liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác: liên minh này, dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thông qua Đảng Cộng sản, tạo nên lực lượng cách mạng hùng hậu để đi tới thành công.

Phần 2. Liên hệ thực tế và liên hệ bản thân

2.1 Giai cấp công nhân hiện đại ở các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa

Giai cấp công nhân hiện nay là những tập đoàn người tiến hành sản xuất và cung cấp dịch vụ bằng phương thức công nghệp, tạo nên cơ sở vật chất cho sự tồn tại và phát triển của thế giới hiện nay.

So với giai cấp truyền thống ở thế kỉ XIX, giai cấp hiện nay vừa có điểm tương đồng vừa có những điểm khác biệt, đổi mới trong điều kiện lịch sử mới.

Thứ nhất, về điểm tương đồng, giai cấp công nhân là lực lượng sản xuất hàng đầu của xã hội hiện đại, là chủ thể của quá trình sản xuất công nghiệp hiện đại mang tính xã hội hóa. Và ở các nước tư bản chủ nghĩa, công nhân vẫn bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thăng dư.

Thứ hai, về điểm khác biệt

Công nhân hiện nay có xu hường trí tuệ hóa, có trình độ cao, gắn liền với cuộc cách mạng 4.0 và kinh tế tri thức; giai cấp công nhân không chỉ hao phí

lao động cơ bắp mà còn hao phí trí lực; cơ cấu công nhân thay đổi, số lượng ngày càng tăng, có tính xã hội hóa và quốc tế hóa; ở các nước xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân đã trở thành giai cấp lãnh đạo, và Đảng Cộng sản trở thành Đảng cầm quyền.

Cụ thể: **2.1.1 Về số lương**

Số lượng giai cấp công nhân hiện nay có nhiều số lượng tương đối khác biệt do tiêu chí, quy mô và cách đánh giá của mỗi chủ thể nghiên cứu. Năm 2012, Ngân hàng Thế giới (WB) cho biết, thế giới đã có 1.000 triệu công nhân. Một nghiên cứu của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) năm 2014 khẳng định, trên thế giới hiện có 1.540 triệu "công nhân làm công ăn lương" (salaried workers) trong tổng số gần 3.300 triệu người lao động của thế giới hiện nay. Cũng theo ILO, dự báo về số lượng nhóm này, năm 2018 sẽ là 1.702 triệu người. Tỷ lệ lao động bằng phương thức công nghiệp hiện nay chiếm trên 60% số lao động toàn cầu. Quá trình công nghiệp hóa, nhu cầu phát triển văn minh (toàn cầu hóa, đô thị hóa, hiện đại hóa cuộc sống...) là những nguyên nhân của hiện tương này.

2.1.2 Về cơ cấu

Cơ cấu của giai cấp công hiện nay khá đa dạng, đang chuyển biến mạnh theo hướng hiện đại hóa và được tiếp cận theo những tiêu chí đánh giá sau:

Một là, cơ cấu nghề nghiệp của công nhân hiện nay vô cùng đa dạng và chưa ngừng lại ở những nghề hiện có. Theo một nghiên cứu, hiện nay trên thế giới có khoảng 23.000 nghề nghiệp liên quan đến máy móc và phương thức lao động công nghiệp; và dự đoán rằng, đến giữa thế kỷ XXI sẽ có thêm khoảng 10.000 nghề nghiệp mới, chủ yếu là ở lĩnh vực dịch vụ.

Hai là, cơ cấu công nhân theo lĩnh vực hoạt động. Giai cấp công nhân hiện nay lao động trên 3 lĩnh vực cơ bản là nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ. Mặc dù đang có sự dịch chuyển lao động giữa các lĩnh vực nhưng xu hướng chung là nhóm lao động ở lĩnh vực dịch vụ tăng mạnh, số lượng lao động trong lĩnh vực công nghiệp và nông nghiệp giảm nhẹ. Cơ cấu công nhân lao động trong các ngành nghề tại các nước công nghiệp phát triển (G7) trong những năm đầu thế kỷ XXI biến động chủ yếu cũng theo chiều hướng tăng lao động ở nhóm dịch vụ, giảm lao động ở nhóm công nghiệp và nông nghiệp.

Ba là, cơ cấu của giai cấp công nhân xét theo trình độ công nghệ hiện nay được nhìn nhân là đa dạng và không đồng đều.

Bốn là, cơ cấu giai cấp công nhân dựa theo trình độ phát triển kinh tế thường được giới nghiên cứu phân tích theo 2 nhóm nước là nước phát triển và nước đang phát triển. Hiện có 408 triệu công nhân trong các nước phát triển và số

còn lại (khoảng hơn 1.100 triệu) là ở các nước đang phát triển. Trình độ phát triển kinh tế, trình độ công nghệ thường tỷ lệ thuận với năng suất lao động đạt được. Công nhân của các nước phát triển có năng suất lao động cao hơn so với các nước đang phát triển.

2.1.3 Về trình độ chuyên môn

Gắn liền với cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, với sự phát triển kinh tế tri thức, công nhân hiện đại có xu hướng trí tuệ hóa. Tri thức hóa và trí thức hóa công nhân là hai mặt của cùng một quá trình, của xu hướng trí tuệ hóa đối với công nhân và giai cấp công nhân. Trên thực tế đã có thêm nhiều khái niệm mới để chỉ công nhân theo xu hướng này. Đó là "công nhân trí thức", "công nhân áo trắng", lao động trình độ cao. Nền sản xuất và dịch vụ hiện đại đòi hỏi người lao động phải có hiểu biết sâu rộng tri thức và kỹ năng nghề nghiệp.

Với tri thức và khả năng làm chủ công nghệ, với năng lực sáng tạo trong nền sản xuất hiện đại, người công nhân hiện đại đang có thêm điều kiện vật chất để tự giải phóng. Công nhân hiện đại với trình độ tri thức và làm chủ công nghệ cao, với sự phát triển của năng lực trí tuệ trong kinh tế tri thức, trở thành nguồn lực cơ bản, nguồn vốn xã hội quan trọng nhất trong các nguồn vốn của xã hội hiện đại.

2.1.4 Về thực hiện sứ mệnh lịch sử

a. Về nội dung kinh tế xã hội

Sứ mệnh của giai cấp công nhân đối với sự phát triển xã hội ngày càng được thể hiện rõ trong sự phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại, thúc đẩy sự chín muồi của các tiền đề xã hội chủ nghĩa trong xã hội đương thời. Đó cũng là điều kiện để phát huy vai trò chủ thể của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh vì dân sinh, dân chủ, tiến bộ xã hội và chủ nghĩa xã hội.

b. Về nội dung chính trị-xã hội

Ở các nước tư bản chủ nghĩa, mục tiêu đấu tranh trực tiếp của giai cấp công nhân và nhân dân lao động là chống lại bất công và bất bình đẳng xã hội, mục tiêu lâu dài là giành chính quyền về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

Ở các nước xã hội chủ nghĩa, mục tiêu là lãnh đạo thành công sự nghiệp đổi mới, giải quyết thành công các nhiệm vụ trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, đặc biệt là xây dựng Đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh, thực hiện

thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa đất nước phất triển nhanh và bền vững.

c. Về nội dung văn hóa-tư tưởng

Đó là cuộc đấu tranh ý thức hệ giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản. Cuộc đấu tranh này diễn ra phức tạp và quyết liệt, nhất là trong nền kinh tế thị trường và sự khủng hoảng, thoái trào của phong trào cách mạng thế giới.

2.2 Liên hệ với giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Trong thời kỳ đổi mới, giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng phát triển lớn mạnh về số lượng và chất lượng, đóng góp to lớn vào sự phát triển của đất nước.

2.2.1 Sau 20 năm đổi mới, giai cấp công nhân Việt Nam có những chuyển biến tích cực

Sau 20 năm đổi mới, giai cấp công nhân Việt Nam tăng nhanh về cơ cấu, chất lượng được nâng lên, đã hình thành ngày càng đông đảo bộ phận công nhân trí thức. Đội ngũ công nhân ở nước ta hiện chiếm tỷ lệ khoảng 11% dân số và 21% lực lượng lao động xã hội, làm việc trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế (doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp của tư nhân và tập thể, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, làm việc trong các hộ sản xuất kinh doanh cá thể), trong lĩnh vực công nghiệp hoặc có tính chất công nghiệp. Thêm vào đó, công nhân nước ta có xu hướng thay đổi nơi làm việc nhiều hơn, sự di chuyển và biến động công nhân giữa các ngành nghề, các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế sẽ diễn ra thường xuyên. Giai cấp công nhân ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong phát triển lực lượng sản xuất và đóng góp chủ yếu vào thu nhập quốc dân ở nước ta.

Bên cạnh đó còn có một lực lượng lớn số lao động Việt Nam đang làm việc theo hợp đồng ở nước ngoài (chủ yếu làm việc trong các doanh nghiệp).

Giai cấp công nhân Việt Nam đang tiếp tục phát huy vai trò là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Cùng với giai cấp, tầng lớp xã hội khác, giai cấp công nhân đã có đóng góp to lớn vào quá trình phát triển của đát nước và là cơ sở chính trị-xã hội vững chắc của Đảng và Nhà nước trong khối đại đoàn kết dân tộc.

Việc làm và đời sống của giai cấp công nhân ngày càng được cải thiện.

Định hướng phát triển kinh tế, xã hội Việt Nam đến năm 2021: Việt Nam đã xác định phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây là định hướng đúng và phù hợp với xu thế thời đại. Phát triển kinh tế, mở rộng đầu tư, tiếp xúc với khoa học công nghệ hiện đại tất yếu là điều kiện thuận lợi để phát triển giai cấp công nhân.

2.2.2 Những hạn chế, yếu kém

Số lượng, cơ cấu và trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động còn nhiều hạn chế; thiếu nghiêm trọng các chuyên gia kỹ thuật, cán bộ quản lí giỏi, công nhân lành nghề; đa phần công nhân xuất thân từ nông dân chưa được đào tạo cơ bản và có hệ thống.

Một bộ phận công nhân chậm thích nghi với cơ chế thị trường. Địa vị chính trị của giai cấp công nhân chưa thể hiện đầy đủ. Giác ngộ giai cấp và bản lĩnh chính trị của công nhân không đồng đều; sự hiểu biết về chính sách, pháp luật còn nhiều hạn chế. Tỷ lệ đảng viên và cán bộ lãnh đạo xuất thân từ công nhân còn thấp. Một bộ phận công nhân chưa thiết tha phấn đấu vào Đảng và tham gia hoạt động trong các tổ chức chính trị – xã hội.

Lợi ích một bộ phận công nhân được hưởng chưa tương xứng với những thành tựu của cuộc đổi mới và những đóng góp của chính mình.

Việc làm, đời sống vật chất, tinh thần của công nhân có nhiều khó khăn, bức xúc, đặc biệt là ở bộ phận công nhân lao động giản đơn tại các doanh nghiệp của tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

2.2.3 Nguyên nhân của tình hình trên

Thứ nhất, Đảng có chú trọng xây dựng giai cấp công nhân, nhưng quan tâm chưa đầy đủ, chưa ngang tầm với vị trí, vai trò của giai cấp công nhân tong thời kì mới.

Thứ hai, chính sách, pháp luật xây dựng giai cấp công nhân do Nhà nước ban hành vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập.

Thứ ba, đóng góp của Công đoàn và các tổ chức chính trị-xã hội khác trong việc xây dựng giai cấp công nhân hiệu quả chưa cao, còn nhiều yếu kém. *Thứ tư*, sự nỗ lực vươn lên của bản thân giai cấp công nhân chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Thứ năm, không ít trường hợp các doanh nghiệp và người sử dụng lao động thuộc các thành phần kinh tế còn vi phạm chính sách, pháp luật đối với người lao động.

2.2.4 Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

a. Về kinh tế

Với tư cách là nhân lực lao động chủ yếu tham gia phát triển nền kinh tế thị trường hiện đại, định hướng xã hội chủ nghĩa, họ phải là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

b, Về chính tri-xã hôi

Giữ vững bản chất giai cấp của Đảng; chủ động, tích cựctrong xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

c. Về văn hóa tư tưởng

Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, mà nội dung cốt lõi là xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chống lại những quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

2.2.5 Vai trò của giai cấp công nhân hiện nay

Một là, giai cấp công nhân nước ta là lực lượng đặc biệt quan trọng duy trì và phát triển hoạt động sản xuất, tạo ra khối lượng lớn sản phẩm công nghiệp, đóng góp chủ yếu vào ngân sách Nhà nước, góp phần quan trọng tạo nên thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong 20 năm đổi mới.

Hai là, giai cấp công nhân nước ta đã và đang phát huy hiệu quả vai trò là giai cấp lãnh đạo cách mạng

Ba là, giai cấp công nhân nước ta đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến. Bốn là, giai cấp công nhân nước ta luôn tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Năm là, giai cấp công nhân nước ta "là lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng".

2.3 Liên hệ với vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa và đặc biệt trong giai đoạn chống tham nhũng hiện nay.

Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong chiến đấu của giai cấp công nhân.

Đảng có vai trò nghiên cứu sâu sắc hoàn cảnh thực tế của đất nước cũng như khả năng của đội ngũ công nhân trong thời lỳ hội nhập và toàn cấu hóa, để từ đó đề ra đc những đường lối phát triển cụ thể và phù hợp.

Đảng nhận thức được cần giải quyết được các vấn đề tư tưởng cho các giai cấp để từ đó có được sự đoàn kết. Chung sức chung lòng của cả dân tộc mà tiên phong là giai cấp công nhân trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa.

Đảng cũng thực hiện tốt vai trò tiên phong của mình khi đưa ra các Nghị quyết cho Việt Nam gia nhập các cộng đồng kinh tế trong khu vực và trên thế giới, góp phần tạo động lực phát triển cho nền kinh tế Việt Nam hay kí kết các hiệp định kinh tế đem đến nhiều cơ hội lớn cho Việt Nam.

Đảng Cộng sản Việt Nam là lãnh tụ chính trị của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Vai trò lãnh đạo của Đảng không chỉ được phát huy trong thời chiến mà trong giai đoạn hiện nay, Đảng đã dẫn dắt giai cấp công nhân, áp dụng nhiều chính sách vào đời sống thực tế và đạt được nhiều thành tựu trên nhiều lĩnh vực.

Đặc biệt, trong giai đoạn chống tham những hiện nay, trách nhiệm phòng, chống tham những, quét sạch chủ nghĩa cá nhân là việc phải làm trước tiên của Đảng và các tổ chức của Đảng.

Hiện nay, không ít đảng viên có khuynh hướng xa rời chính trị, chạy theo những giá trị vật chất, lợi dụng chức quyền và cương vị công tác để tham nhũng, nhận hối lộ, làm giàu bất chính. Một bộ phận không nhỏ cán bộ sống buông thả, thực dụng, xa hoa, hưởng lạc, coi đồng tiền là trên hết; tình trạng tham nhũng trong cán bộ, kể cả cán bộ cấp cao, trở thành vấn đề nhức nhối của Đảng, của toàn xã hội, làm giảm sút nghiêm trọng niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Đảng chỉ rõ thực trạng đó là sự "suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài...". Nếu không kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, sửa chữa sẽ là thách thức lớn đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Do đó, Đảng phải ra sức tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, để không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin trong Đảng và trong nhân dân.

Thứ nhất, bổ sung, hoàn thiện chặt chẽ hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách, không tạo ra kẽ hở để cho những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thoái hóa, biến chất lợi dụng thực hiện hành vi tham những, lãng phí.

Thứ hai, thực hiện tốt công tác cán bộ. Một mặt, cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, là gốc của mọi công việc.

Thứ ba, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

Thứ tư, Đảng phải nêu gương.

2.4 Quan điểm, liên hệ cá nhân

Là thế hệ thanh niên, sinh viên trẻ, chúng ta cần:

Một là, hiểu và nhận thức đúng và sâu sắc về giai cấp công nhân, đặc biệt là giai cấp công nhân việt Nam.

Hai là, có ý thức học tập, rèn luyện, chinh phục khoa học, làm chủ công nghệ, tăng năng suất lao động góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng đất nước văn minh, giàu mạnh; tu dưỡng đạo đức, ý thức, trau dồi phẩm chất và nâng cao giác ngộ, bản lĩnh chính trị, thể hiện rõ bản chất của giai cấ công nhân, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, chấp hành nghiêm kỷ luật; nhạy bén và vững vàng trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước.

Ba là, giữ vững và phát huy truyền thống đấu tranh cách mạng của dân tộc ta, của giai cấp ta. Phải hăng hái thi đua sản xuất.

Bốn là, luôn tin tưởng vào các chính sách, đường lối cách mạng của Đảng ta.

Năm là, Tham gia xây dựng, phát triển nhà nước ta, có tinh thần đoàn kết dân tộc, tinh thần yêu chuộng hòa bình, yêu nước sâu sắc; tích cực tham gia đấu tranh, bài trừ các thủ đoạn chống phá Đảng, nhà nước và giai cấp công nhân, đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch để bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước kiên định với quan điểm giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua Đảng Cộng sản.

Sáu là, coi trọng việc giáo dục sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân cho các thế hê sinh viên là việc làm cần thiết.

KÉT LUẬN

Từ các phân tích trên về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân ngày nay cho ta thấy một điều: giai cấp công nhân ngày nay là môt giai cấp tiên tiến, có vai trò to lớn trong lịch sử phát triển xã hội, là một lực lượng tiên phong trong côngcuộc cải tạo khoa học công nghệ vào sản xuất của xã hội. Tìm hiểu về giai cấp công nhân, đặc biệt là hiểu được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân ngày nay là một vấn đề hết sức quan trọng trong nhận thức của mỗi chúng ta, giúp ta có những nhận thức đúng đắn đối với các giai cấp trong xã hội nói chung và trong giai cấp công nhân nói riêng. Mỗi cá nhân trong xã hội cần không ngừng nâng cao ý thức trách nhiệm về giai cấp, về nhận thức xã hội để nâng cao tri thức văn hóa của mình, giúp cho giai cấp công nhân luôn là giai cấp nòng cốt cho sự phát triển của xã hội. Mặt khá, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân ngày nay là một nội dung quan trọng đối với giai cấp công nhân nên nó rất cần được xã hội và nhất là Đảng Cộng sản chú trọng, tạo điều kiện hoàn thành một cách tốt nhất.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1- Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học (Học viện Ngân hàng).
- 2- Bài tập chủ nghĩa xã hội khoa học (Học viện Ngân hàng).
- 3- Những nhận thức mới về giai cấp công nhân hiện nay

 (https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/nghien-cu//2018/819840/nhung-nhan-thuc-moi-ve-giai-cap-cong-nhan-hiennay*.aspx).
- 4- Luận án sự biến đổi của giai cấp công nhân hiện nay (https://www.slideshare.net/trongthuy1/luan-an-su-bien-doi-cua-giai-cap-cong-nhan-viet-nam-hien-nay).
- 5- Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng để giữ vững niềm tin của nhân dân đối với Đảng trong giai đoạn hiện nay

 (https://baocantho.com.vn/tang-cuong-cong-tac-phong-chong-tham-nhung-de-giu-vung-niem-tin-cua-nhan-dan-doi-voi-dang-trong-gia-a118557.html).
- 6- Thực trạng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay (https://123docz.net//document/309320-thuc-trang-giai-cap-cong-nhan-viet-nam-hien-nay.htm).
- 7- Vai tò của chủ nghõa Mác-Lênin trong việc dẫn dắt giai cấp Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

 (https://www.academia.edu/19001189/Vai_tro_c%E1%BB%A7a_DCS

 VN_trong_vi%E1%BB%87c_d%E1%BA%ABn_d%E1%BA%AFt_G

 CCN_trong_giai_do%E1%BA%A1n)